

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-PT

Ngày: 29-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Bà Võ Thị Hồng Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo - Thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Phụng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2021/HSPT ngày 10/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXPT-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo Bùi Công K và đồng bọn, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Công K, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2000, tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố S, p H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân H (sinh năm 1973) và bà Đặng Thị Tuyết N (sinh năm 1975); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2020 đến ngày 24/8/2020, bị cáo đang được tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Huy V, sinh năm 1993 tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố x, phường B, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn

Văn P (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị L (1967); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Quốc C (tên gọi khác: C K), sinh năm 1991, tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố C, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng K (sinh năm 1962) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1964); có vợ là Trần Thị Bích N (sinh năm 1997) và chưa có con; tiền án: Ngày 05/01/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh KonTum xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 12/9/2018 chấp hành xong hình phạt (án tích chưa được xóa), tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/3/2020 đến ngày 24/8/2020, bị cáo đang tại ngoại, vắng mặt.

4. Nguyễn Minh V, sinh năm 1994 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn M, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G (sinh năm 1972) và bà Võ Thị P (sinh năm 1970); chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 13/6/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 18/7/2018 chấp hành xong hình phạt (án tích chưa được xóa), tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2020, có mặt.

5. Phạm Xuân L (tên gọi khác: L Đ, L L), sinh năm 1996 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn T, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (sinh năm 1967) và bà Nguyễn Thị M (sinh năm 1968); chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 13/6/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 18/7/2018 chấp hành xong hình phạt (án tích chưa được xóa), tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/9/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã H xử phạt 04 tháng 13 ngày tù về tội “Hủy hoại tài sản”, được trả tự do tại tòa (án tích đã được xóa); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2020, có mặt.

6. Hồ Tấn P, sinh năm 1989 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn H, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Đình S (chết) và bà Phạm Thị P (sinh năm 1955); có vợ là Đặng Trần Phương T (sinh năm 1996) và có 02 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2020 đến ngày 05/6/2020, bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

7. Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1999 tại Bình Định; nơi cư trú: khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và con bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1965); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

nhân thân: Ngày 09/3/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã H xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Chống người thi hành công vụ”, ngày 09/3/2018 chấp hành xong hình phạt (án tích đã được xóa); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2020, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 28/7/2019, Đỗ Kim Tiểu P nhậu với Dương Phú H, Thạch Hữu T và một số người khác tại nhà hàng Hoàng V. Trong lúc nhậu, giữa P và H xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau dẫn đến P bị thương; P gọi điện thoại cho Dương Văn L nhờ L đến chở P về thì L gọi điện thoại cho Bùi Công K đến để cùng chở P. Khi đến nhà hàng Hoàng V, thấy P bị thương nên L và K chở P đến Bệnh viện Đa khoa khu vực B để khâu vết thương. Tại đây, L tiếp tục gọi điện thoại cho Lê Thanh P, Trần Lê N, Đỗ Minh T nói sự việc P bị đánh và đang điều trị tại bệnh viện; P gọi điện thoại cho Nguyễn Quốc N nhờ N chở đến bệnh viện; sau đó, P, Lê N, T, Quốc N đến bệnh viện; cùng lúc này, Lê Minh P đến bệnh viện thăm người thân thì gặp cả nhóm tại đây. Sau khi khâu xong vết thương, P, L, K, P, Lê N, Quốc N, T và P cùng tập trung về nhà P. Tại đây, P rủ cả nhóm tìm đánh Dương Phú H để trả thù thì tất cả đồng ý. Lúc này, Nguyễn Huy V điều khiển xe chở Lê Thành T đi ngang qua nhà P, thấy tập trung đông người nên T, V ghé vào và biết việc nhóm P chuẩn bị đi đánh nhau nên cùng tham gia.

Cả nhóm cùng đi đến bờ kè thuộc khu phố 1, phường B để chuẩn bị đi đánh nhau. P mang theo một bao chứa hung khí gồm rựa dài cán (phẳng) và kiếm tự chế. Khi đến bờ kè, P bảo K đi tìm vỏ chai bia, K điều khiển xe đi tìm mang đến khu vực bờ kè 01 kết nhựa đựng khoảng 10 vỏ chai bia Quy Nhơn. P đưa cho K 50.000 đồng để mua xăng. L và P đổ xăng vào vỏ chai bia làm “bom xăng” để đi đánh nhau. P gọi điện thoại rủ Bùi Quốc A đến bờ kè cùng cả nhóm. Tây điện thoại cho Lê Minh Q để mượn xe và nhờ P chở tới ủy ban nhân dân phường H để lấy xe của Q, sau đó cả hai về lại bờ kè; Hoàng Lê Minh Q cùng Đặng Văn H nghe nói đi đánh nhau nên ở lại chờ để đi xem đánh nhau. Trần Lê N gặp Trần Đình T và Phan Tấn L nên đi cùng với T, L đến quán trước Bệnh viện Đa khoa khu vực B để ăn khuya.

Lúc này, tại quán nhậu Huỳnh Đệ thuộc khu phố 5, phường B có Thạch Hữu T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Hồ Tấn P, Nguyễn Đức T và Nguyễn Ngọc A đang nhậu; trước quán có xe ô tô biển kiểm soát 77A-083.75 do Nguyễn Văn T điều khiển và 01 xe taxi biển kiểm soát 60A-302.30 do Trần Minh T điều khiển đỗ tại đây.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, P nghĩ H ở quán H nên nói cả nhóm đi chuyển đến quán H tìm H đánh trả thù. P điều khiển xe Airblade biển kiểm soát 77C1-640.19, mang theo 01 cây phăng và 02 chai bom xăng; Lân điều khiển xe Sirius biển kiểm soát 77C1-593.88 chở K mang theo một két nhựa có 04 vỏ chai bia; P điều khiển xe Exciter 150 không biển kiểm soát chở Q cầm 01 cây kiếm tự chế; P điều khiển xe Exciter biển kiểm soát 77C1-138.93 mang theo 01 cây phăng; Quốc A điều khiển xe SH biển kiểm soát 77C1-222.22 mang theo 01 cây phăng; Trí để 02 vỏ chai bia trên ba ga xe Wave biển kiểm soát 59C1-132.37 và chở Viễn cầm 01 cây phăng. Thấy nhóm P đi đánh nhau, Q điều khiển xe chở H đi theo sau; khi nhóm P đi đến ngã tư đường Trần Hưng Đạo-Hai Bà Trưng, Đào Văn N thấy nhóm P nên điều khiển xe Sirius biển kiểm soát 77C1-326.44 theo nhóm P để xem. Do không muốn tham gia đánh nhau, T đứng lại tại bờ kè; khi nhóm P đi được khoảng 10 phút thì T gọi điện thoại cho P và điều khiển xe 77C1-582.20 theo sau đến vị trí nhóm P dựng xe.

Nhóm của Đỗ Kim Tiểu P gồm có P, L, P, Quốc A, Quốc N, P, K, T, V điều khiển xe đến khu vực ngã ba gần nhà hàng Thuận Phát, cách quán nhậu Huỳnh Đệ khoảng 150 mét về phía T thì dựng xe ở lòng và lề đường bê tông, cầm hung khí đi bộ tới quán Huỳnh Đệ. P cầm phăng đi trước, khi đến trước cổng quán thấy bên trong quán có đông người nên P ra vị trí nhóm P đang đứng và đốt 01 chai “bom xăng” ném vào cổng quán. Thấy nhóm P ném bom xăng, Nguyễn Văn T, C, V, L, P, T và Ngọc A lấy vỏ chai bia có sẵn trong quán và chạy ra ngoài cổng ném về phía nhóm P. Nhóm P yếu thế nên lùi dần về hướng ngã ba nơi dựng xe mô tô. Hai nhóm tiếp tục la hét và dùng vỏ chai bia, đá ném qua lại tạo ra nhiều mảnh vỡ thủy tinh trên đoạn đường bê tông dài khoảng 150 mét. Trong đó, P ném 02 chai “bom xăng”; L ném 01 chai “bom xăng”, 01 vỏ chai và 01 cục đá; P ném 01 vỏ chai; K, T mỗi người ném 02 vỏ chai; Văn T ném 04 vỏ chai; C ném 10 vỏ chai; V ném 03 vỏ chai; P ném 05 vỏ chai; T ném 02 vỏ chai; Ngọc A ném 04 vỏ chai. Khi nhóm P lùi về gần đến vị trí dựng xe mô tô thì Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô 77A-083.75 chở C, L và V đi về. Thấy xe ô tô, nhóm P ném vỏ chai, đá và dùng phăng chém vào xe ô tô nên Tuấn đánh lái về bên trái để né tránh tông trúng vào L; xe ô tô tiếp tục tông vào 05 xe mô tô của nhóm P và xe 77C1-370.32 do Q điều khiển chở H làm hư hỏng các xe mô tô và gây thương tích cho Q, H. Xe ô tô 77A-083.75 tiếp tục chạy khoảng 14 mét thì dừng lại. C, L cầm rựa, V cầm khúc gỗ xuống xe, P, Quốc A, P, P mỗi người cầm 01 cây phăng xông đến đánh nhau hỗn loạn với C, V, L; riêng Nguyễn Văn T bỏ chạy. Vụ việc diễn ra đến khoảng 22 giờ cùng ngày. Lúc này, Trần Lê N nghe có đánh nhau nên điều khiển xe đến gần khu vực xảy ra đánh nhau, P và Quốc N lấy xe của Lê N chở L đến bệnh viện cấp cứu.

Khi xảy ra vụ việc, P và L bị thương tích ở vùng đầu, P thương tích ở lưng, Q thương tích ở chân, H bị trầy xước ở vùng mày trái, C thương tích cổ tay trái, bàn tay

phải, nách trái, đỉnh đầu, V thương tích cánh tay phải, L thương tích cánh tay trái và bàn chân phải. Quá trình điều tra, những người bị thương tích không yêu cầu giám định tỉ lệ thương tật.

Ngày 24/9/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã H kết luận tổng giá trị thiệt hại các tài sản gồm: xe ô tô 77A-083.75, các xe mô tô 77C1-640.19, 77C1-326.44, 77C1-593.88, 77C1-582.20, 77C1-370.32 và xe Exciter 150 không biển số là 64.818.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Công K, Nguyễn Huy V, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Hồ Tấn P, Nguyễn Ngọc A phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Bùi Công K 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/3/2020 đến ngày 24/8/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 13/3/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy V 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Hồ Tấn P 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/3/2020 đến ngày 05/6/2020.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/3/2020 đến ngày 24/8/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 13/3/2020.

- Xử phạt bị cáo Phạm Xuân L 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 09/3/2020.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo khác mức án từ 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đến 04 năm 06 tháng tù, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/02/2021, 02/02/2021, 04/02/2021, 05/02/2021 và 08/02/2021, các bị cáo Nguyễn Huy V, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Nguyễn Ngọc A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Bùi Công K, Hồ Tấn P xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Bùi Công K, Hồ Tấn P vẫn giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo; các bị cáo Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Nguyễn Ngọc A vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo Nguyễn Huy V thay đổi kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo Nguyễn Quốc C có đơn xin hoãn phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Nguyễn Ngọc A, Hồ Tấn P; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Công K: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Bùi Công K 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo Bùi Công K, Nguyễn Huy V, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Hồ Tấn P, Nguyễn Ngọc A kháng cáo trong thời hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử xem xét. Bị cáo Nguyễn Quốc C vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Vào khoảng từ 21 giờ 30 phút đến 22 giờ ngày 28/7/2019, giữa Đỗ Kim Tiểu P và Dương Phú H có mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau, nhóm các bị cáo Đỗ Kim Tiểu P, Dương Văn L, Bùi Quốc A, Lê Thanh P, Nguyễn Quốc N, Lê Minh P, Bùi Công K, Lê Thành T và Nguyễn Huy V cùng nhóm các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Hồ Tấn P, Nguyễn Đức T và Nguyễn Ngọc A sử dụng hung khí là phảng, vỏ chai bia, “bom xăng” ném và đánh nhau gây mất trật tự, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường khu dân cư. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã bị cấp sơ thẩm xét xử về

tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Nguyễn Ngọc A và kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Bùi Công K, Hồ Tấn P, Nguyễn Huy V. Hội đồng xét xử thấy rằng: Giữa Đỗ Kim Tiểu P và Dương Phú H có mâu thuẫn đánh nhau, giữa các bị cáo không có mâu thuẫn gì nhưng khi được rủ đi đánh nhau các bị cáo hưởng ứng tích cực có hành vi lấy bom xăng, vỏ chai bia, đá ném qua lại gây mảnh vỡ chai bia trên đường gây náo loạn tại địa phương. Trong đó, bị cáo C, L, V vừa ném vỏ chai bia, sau đó dùng rựa đánh nhau với các bị cáo khác. Bị cáo K chuẩn bị vỏ chai bia và là người đi mua xăng để các bị cáo khác chế bom xăng, bị cáo V điều khiển xe mô tô cầm hung khi chuẩn bị đi đánh nhau, bị cáo Ngọc A cũng cầm vỏ chai bia ném về phía nhóm của Đỗ Kim Tiểu P. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Các bị cáo bị xét xử theo khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự với khung hình phạt từ 02 năm đến 7 năm tù. Trong đó bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Ngọc A trước đó cũng bị xét xử về tội “chống người thi hành công vụ” mặc dù đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng đạo đức mà còn tiếp tục phạm tội này. Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với từng bị cáo và xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L mỗi bị cáo 36 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 30 tháng tù chỉ trên mức khởi điểm của khung hình phạt từ 06 tháng đến 01 năm, riêng các bị cáo Nguyễn Huy V, Hồ Tấn P bị xử phạt 24 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng nhân thân của từng bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, đối với bị cáo Bùi Công K cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 36 tháng tù là có phần nghiêm khắc, bởi xét về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo K với bị cáo Hồ Tấn P, Nguyễn Huy V là như nhau nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 36 tháng tù là chưa phù hợp với quy định tại Điều 50 của Bộ luật hình sự. Hơn nữa, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo K xuất trình thêm chứng cứ gia đình bị cáo có công Cách mạng được tặng nhiều huy chương, bị cáo có bà cố là mẹ Việt Nam anh hùng; Bị cáo Hồ Tấn P cung cấp chứng cứ chứng minh bị cáo thuộc hộ nghèo, vợ bị cáo mới sinh con thứ ba, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cho bị cáo K, P hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo K, P có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo tham gia với vai trò thứ yếu nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Bùi Công K, Hồ Tấn P được hưởng án treo án định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo cải tạo thành người tốt, có ích cho xã hội.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét không chấp kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Huy V, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Nguyễn Ngọc A; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Công K, Hồ Tấn P.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị không chấp kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Huy V, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Nguyễn Ngọc A, Hồ Tấn P; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Công K là có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Huy V, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Nguyễn Ngọc A không được chấp nhận nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của các bị cáo Bùi Công K, Hồ Tấn P được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Huy V, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Nguyễn Ngọc A.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Công K, Hồ Tấn P.

Sửa quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định.

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/3/2020 đến ngày 24/8/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 13/3/2020.

- Xử phạt bị cáo Phạm Xuân L 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 09/3/2020.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 13/3/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy V 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bùi Công K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (29/4/2021).

Giao bị cáo Bùi Công K cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo thử thách án treo. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Hồ Tấn P 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (29/4/2021).

Giao bị cáo Hồ Tấn P cho Ủy ban nhân dân xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo thử thách án treo. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Huy V, Nguyễn Quốc C, Nguyễn Minh V, Phạm Xuân L, Nguyễn Ngọc A mỗi bị cáo phải chịu án 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT.1 TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nghĩa